

Bản án số: 56 /2026/HS-ST
Ngày: 31-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-LÂM ĐỒNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công

-Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Mạnh Hùng

Bà Trịnh Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10-Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10-Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10-Lâm Đồng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2026/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 54/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026; đối với bị cáo:

Chung Ngọc H, giới tính: Nam, sinh năm: 1999, tại Lâm Đồng; Nơi cư trú: **Tổ dân phố C, phường P, tỉnh Lâm Đồng**; Dân tộc: Hoa; Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông **Chung Kim T**, sinh năm 1973 và bà **Nguyễn Thị Kim L**, sinh năm 1978; Anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có. Tiền án: Ngày 09/6/2020, TAND thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 49, chấp hành xong hình phạt ngày 03/02/2024. Tiền sự: Ngày 22/11/2025, **Công an phường T**, tỉnh Lâm Đồng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo Quyết định số 74. Nhân thân: Ngày 24/11/2025, Chủ tịch **UBND phường T**, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 01 năm theo Quyết định số 1205. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 24/11/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam **P** (cơ sở 1) thuộc Trại tạm giam số 3 **Công an tỉnh L**.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 23/11/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, **Chung Ngọc H** mượn xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển số 86AA-514.80 của **Trần Vũ K**, sinh năm 1997, trú tại **khu phố E, phường P, tỉnh Lâm Đồng** để đi công việc thì **K** đồng ý.

Mượn được xe, **H** điều khiển xe mô tô biển số 86AA-514.80 chạy đến khu vực **S thuộc xã T, tỉnh Lâm Đồng** gặp 01 người tên **T1** (không rõ nhân thân) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, **T1** đồng ý bán thì **H** đưa số tiền 500.000 đồng cho **T1**, **T1** nhận tiền và nói **H** đi đến bụi cỏ gần chỗ **H** đang đứng để lấy ma túy. **H** đi đến bụi cỏ thì thấy 01 gói thuốc lá Jet bên trong có 01 gói nylon được hàn kín một đầu, có kích thước (4x3)cm, bên trong chứa ma túy đá. **H** lấy gói nylon chứa ma túy đá cất giấu trong túi quần bên phải phía trước của **H** đang mặc, rồi **H** điều khiển xe mô tô biển số 86AA-514.80 rời đi. Khi **H** chạy trên **đường L thuộc khu phố A, phường P, tỉnh Lâm Đồng** thì lực lượng Cảnh sát giao thông **Công an tỉnh L** phối hợp **Công an phường P**, tỉnh Lâm Đồng kiểm tra, phát hiện trong túi quần bên phải phía trước của **H** đang mặc có 01 gói nylon được hàn kín một đầu, có kích thước (4x3)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy đá nên đã lập biên bản bắt người phạm tội qua tang, thu giữ tang vật, đưa **H** về trụ sở làm việc. Tại đây, **H** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ từ **Chung Ngọc H**.
- + 01 gói ny lon được hàn kín một đầu, có kích thước (4x3)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M khi giám định), thu giữ trong túi quần bên phải phía trước của **H** đang mặc.
- + 01 con dao bằng kim loại dài 26cm, phần cán màu đen dài 12cm; phần lưỡi dao dài 14cm, thu giữ trong áo khoác của **H** đang mặc.
- + 01 xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển số 86AA-514.80, số máy JAYOE-0841043, số khung RLHJA3937SY420830, đã qua sử dụng.
- + 01 điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A16, số Imei 1 350142323435350, số Imeil 2 356318743435352, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 1433 ngày 28/11/2025 của **Phòng K1 Công an tỉnh L**, kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 1,4912 gam; là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Xử lý vật chứng:

01 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,4352 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1433, 01 con dao bằng kim loại dài 26cm, phần cán màu đen dài 12cm; phần lưỡi dao dài 14cm là vật chứng của vụ án. VKSND Khu vực 10 - Lâm Đồng ra Quyết định chuyển đến kho vật chứng của Phòng THADS Khu vực 10 - Lâm Đồng bảo quản, chờ xử lý.

Xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển số 86AA-514.80 do **Trần Vũ K**, sinh năm 1997, trú tại **khu phố E, phường P, tỉnh Lâm Đồng** đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 23/11/2025, **H** mượn xe mô tô của **K** đi công việc, **K** không biết **H** dùng xe mô tô trên để mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho **K**.

Đối với điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A16 thu giữ của **H**, đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho

chị của H là bà Chung Ngọc H1, sinh năm 1997, trú tại khu phố G, phường T, tỉnh Lâm Đồng.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKSPT-HS ngày 27/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10-Lâm Đồng truy tố bị cáo Chung Ngọc H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Bị cáo Chung Ngọc H thành khẩn khai báo nên được áp dụng tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Chung Ngọc H có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội do cố ý thuộc trường hợp “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Chung Ngọc H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo Chung Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội, không trình bày lời bào chữa, không tranh luận với Kiểm sát viên về hành vi phạm tội của mình cũng như lời kết tội của Kiểm sát viên.

Về lời nói sau cùng, bị cáo Chung Ngọc H nói lời sau cùng rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra-Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10-Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra bị cáo Chung Ngọc H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.1] Tại phiên tòa, bị cáo Chung Ngọc H không khiếu nại về thủ tục tố tụng.

[1.2] Về thu giữ vật chứng: Vật chứng thu giữ từ hiện trường tại số G L, thuộc khu phố A, phường P, tỉnh Lâm Đồng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/11/2024, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu ngày 24/11/2025, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 24/11/2025 và các biên bản ghi lời khai của bị cáo đều khai đúng và đầy đủ số vật chứng. Như vậy thủ tục thu giữ vật chứng của cơ quan điều tra không vi phạm thủ tục tố tụng. Các vật chứng trong vụ án này có đầy đủ thuộc tính của chứng cứ được quy định tại Điều 86, 87, 88 Bộ Luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Chung Ngọc H thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, thừa nhận Cáo trạng truy tố là đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ

quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 23 giờ 15 phút ngày 23/11/2025, tại trước số nhà G đường L thuộc khu phố A, phường P, tỉnh Lâm Đồng. Chung Ngọc H có hành vi cất giấu trái phép 1,4912 gam Methamphetamine nhằm để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[2.1] Bị cáo Chung Ngọc H đã có hành vi cất giữ trái phép 1,4912 gam Methamphetamine nhằm để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang nên phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10-Lâm Đồng truy tố bị cáo Chung Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chung Ngọc H có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội do cố ý thuộc trường hợp “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chung Ngọc H thành khẩn khai báo nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo bị cáo Chung Ngọc H là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và để răn đe, phòng, chống tội phạm chung.

[5] Đối tượng tên T1 bán ma túy cho H, do không rõ nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu Wave màu đen, biển số 86AA-514.80 do Trần Vũ K, sinh năm 1997, trú tại khu phố E, phường P, tỉnh Lâm Đồng đứng tên chủ sở hữu. Vào ngày 23/11/2025, H mượn xe mô tô của K đi công việc, K không biết H dùng xe mô tô trên đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho K nên không xem xét, giải quyết.

Đối với điện thoại di động hiệu Sam Sung Galaxy A16 thu giữ của H, đây là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị của H là bà Chung Ngọc H1, sinh năm 1997, trú tại khu phố G, phường T, tỉnh Lâm Đồng nên không xem xét, giải quyết.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) một phong bì được niêm phong số 1433 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh L bên trong có 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,4352 gam mẫu M còn lại

sau giám định; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 26cm, phần cán màu đen dài 12cm; phần lưỡi dao dài 14cm.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Chung Ngọc H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- **Xử phạt:** Bị cáo Chung Ngọc H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2025.

2.Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) một phong bì được niêm phong số 1433 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K1 - Công an tỉnh L bên trong có 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 1,4352 gam mẫu M còn lại sau giám định; 01 (một) con dao bằng kim loại dài 26cm, phần cán màu đen dài 12cm; phần lưỡi dao dài 14cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 75/2026 ngày 30/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10-lâm Đ).

3.Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Chung Ngọc H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo Chung Ngọc H là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND Khu vực 10-Lâm Đồng
- Công an tỉnh Lâm Đồng
- Người tham gia tố tụng
- UBND địa phương nơi b/c thường trú.
- Phòng THADS Khu vực 10-Lâm Đồng
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Công

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Mạnh Hùng Trịnh Thị Tuyết

Nguyễn Văn Công